

Số: 2655/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Chi phí bồi thường, hỗ trợ cải táng lại mô mả tại Khu cải táng suối Lò Ô thuộc Dự án Bồi thường, GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Theo Văn bản số 4582/UBND-KT ngày 13/10/2016 của UBND tỉnh về việc quyết toán chi phí bồi thường, GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 333/TTr-STC ngày 17/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung như sau:

- Tên dự án: Bồi thường, hỗ trợ cải táng lại mô mả tại Khu cải táng suối Lò Ô thuộc Dự án Bồi thường, GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội.
- Đơn vị thực hiện: Ban Quản lý dự án và GPMB Khu kinh tế tỉnh.
- Địa điểm thực hiện: Khu kinh tế Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn.
- Cấp quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB: UBND tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Ngày 16/3/2012 - 31/12/2012.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
	Tổng cộng:	3.257.361.720	3.219.155.000
I	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB	3.257.361.720	3.210.006.000

1	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ	3.146.431.120	3.144.027.000
a	Quyết định số 1648/QĐ-CTUBND ngày 08/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	2.975.835.920	2.973.432.000
b	Quyết định số 2881/QĐ-CTUBND ngày 07/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	170.595.200	170.595.000
2	Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%)	62.930.600	58.779.000
a	Quyết định số 2910/QĐ-CTUBND ngày 19/12/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	59.518.700	55.368.000
b	Quyết định số 4016/QĐ-CTUBND ngày 26/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh	3.411.900	3.411.000
3	Dự phòng chi mộ có xác chưa phân hủy	48.000.000	7.200.000
a	Quyết định số 1648/QĐ-CTUBND ngày 08/8/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh	48.000.000	7.200.000
II	Chi phí khác	0	9.149.000
1	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	0	9.149.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được duyệt	Số vốn đã thu hồi so với giá trị quyết toán được duyệt
1	2	3	4	5	6
Tổng số	3.257.361.720	3.219.155.000	3.210.006.000	9.149.000	
Vốn đầu tư công: (Vốn NSNN tỉnh)					
- Ngân sách tỉnh:			3.186.736.000		
- Tăng thu ngân sách tỉnh:			21.877.000		
- Cấp quyền sử dụng đất:			1.393.000		

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: Không

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 3.219.155.000 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 3.219.155.000 đồng.

5. Vật tư thiết bị tổn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của cơ quan thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và các đơn vị liên quan:

Trách nhiệm của đơn vị thực hiện bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng:
Được phép tất toán nguồn và chi phí bồi thường, hỗ trợ do GPMB là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	3.219.155.000	
Trong đó:		
1. Đã bố trí :	3.210.006.000	
Vốn ngân sách tỉnh:		
- Ngân sách tỉnh:	3.186.736.000	
- Tăng thu ngân sách tỉnh:	21.877.000	
- Cấp quyền sử dụng đất:	1.393.000	
2. Chưa bố trí:	9.149.000	

- Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (ngày 13/4/2023) là:

+ Tổng nợ phải thu: Không.

+ Tổng nợ phải trả: Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: 9.149.000 đồng.

Điều 4. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Giám đốc Ban Quản lý dự án và Giải phóng mặt bằng Khu kinh tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *gk*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, PCT TT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6, K16

gk

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh